

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Số: 28 /2013/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 16 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế công nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bến Tre” giai đoạn 2013 – 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

Căn cứ Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2012 Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 124/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 7 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này Quy chế công nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bến Tre” giai đoạn 2013 – 2015.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc ban hành Quy chế công nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bến Tre” giai đoạn 2012 – 2015.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT BCĐ TW – Bộ VH TT DL (để báo cáo);
- UBTW MTTQVN (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ VH TT DL;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT. TU, TT HĐND tỉnh (thay báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Báo Đồng khởi, Đài PTTH;
- Phòng tiếp dân (niêm yết);
- N/c: TH, VHXX;
- Lưu: VT, D.



Võ Thành Hạo

QUY CHẾ

**Công nhận các danh hiệu trong phong trào
“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bến Tre”
giai đoạn 2013 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2013/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tiêu chuẩn công nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bến Tre” giai đoạn 2013 - 2015, gồm các danh hiệu: “Gia đình văn hóa”, “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”, “Ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; “Huyện đạt chuẩn văn hóa”, “Thành phố đạt chuẩn văn hóa”; thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Huyện đạt chuẩn văn hóa”, “Thành phố đạt chuẩn văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng trên địa bàn tỉnh Bến Tre như sau:

1. Hộ gia đình công dân Việt Nam.
2. Tổ nhân dân tự quản (Tổ dân phố).
3. Ấp, khu phố; xã, phường, thị trấn; các huyện, thành phố.
4. Các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch, các đơn vị quân đội nhân dân, công an nhân dân.
5. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” được áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua và tham gia chấm cờ thi đua “Gia đình văn hóa” tại Tổ nhân dân tự quản hàng tháng.
2. Công nhận danh hiệu “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa” (Tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa) là những tổ được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định thành lập và được áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.
3. Công nhận danh hiệu “Ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa” (gọi là khu dân cư văn hóa) được áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

4. Công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” là xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới quy định tại Quy chế này.

5. Công nhận danh hiệu “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” là phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị tại Quy chế này.

6. Công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn cấp cơ sở trở lên và chỉ áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

7. Công nhận “Huyện đạt chuẩn văn hoá”, “Thành phố đạt chuẩn văn hoá” là huyện, thành phố có đăng ký và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án xây dựng “Huyện, thành phố đạt chuẩn văn hóa” và thực hiện đạt những nội dung, tiêu chí đề án đề ra.

Điều 4. Thẩm quyền, thời hạn công nhận các danh hiệu văn hóa

1. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”; “Áp, khu phố đạt chuẩn văn hóa” được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

2. Danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

3. Danh hiệu “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

4. Danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2012 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

5. Danh hiệu “Huyện đạt chuẩn văn hóa”, “Thành phố đạt chuẩn văn hóa” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận và công nhận lại sau năm (05) năm, kể từ ngày công nhận lần trước.

Chương II

TIÊU CHUẨN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU TRONG PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA”

Mục 1

DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

Điều 5. Tiêu chuẩn công nhận “Gia đình văn hóa”

1. Gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương:

a) Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân, không vi phạm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương và quy ước cộng đồng;

b) Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, nếp sống văn hóa nơi công cộng và có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan môi trường của địa phương; tích cực tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa và nông thôn mới ở khu dân cư;

c) Không sử dụng, lưu hành các văn hóa phẩm thuộc loại cấm hoặc chưa được phép của ngành chức năng; không mắc các tệ nạn xã hội, tham gia hoạt động phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn xã hội; không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

d) Tham gia thực hiện đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc sinh hoạt, hội họp của cộng đồng;

đ) Khuyến khích mỗi gia đình treo ảnh Bác Hồ nơi trang trọng; cử đại diện gia đình (từ 18 tuổi trở lên) tham gia sinh hoạt Tổ nhân dân tự quản hàng tháng; tham gia tổng vệ sinh môi trường hàng tháng theo phát động của địa phương;

2. Gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng:

a) Vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ; không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; thực hiện bình đẳng giới, vợ chồng thực hiện sinh con đúng quy định, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan;

b) Gia đình nề nếp; ông, bà, cha mẹ gương mẫu; con cháu thảo hiền, giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa mới về gia đình; trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

c) Giữ gìn vệ sinh phòng bệnh, ăn ở sạch sẽ; khuyến khích làm cột cờ bằng ống tuýp sắt; hàng rào; sử dụng nước sạch hoặc nước khử trùng; nhà tắm kín đáo, hố xí tự hoại hoặc hợp vệ sinh; các thành viên trong gia đình phải biết giữ gìn sức khỏe, có nếp sống lành mạnh, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao;

d) Có tình làng nghĩa xóm, tích cực tham gia các hoạt động như: xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, tương trợ giúp đỡ nhau trong lao động, sản xuất và khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh; tham gia các hoạt động an sinh xã hội trong cộng đồng.

3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh đạt năng suất cao và công tác, học tập đạt chất lượng hiệu quả tốt:

a) Đời sống gia đình được bảo đảm, có mức tiêu dùng hợp lý, có ý thức thực hành tiết kiệm, có kế hoạch phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của gia đình;

b) Các thành viên trong gia đình đều phải tích cực tham gia lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập.

Điều 6. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

Mục 2

DANH HIỆU “TỔ NHÂN DÂN TỰ QUẢN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”, “ÁP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”, “KHU PHỐ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”

Điều 7. Tiêu chuẩn công nhận “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:

a) Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của ấp, khu phố tại xã, phường, thị trấn (gọi là cấp xã);

b) Thực hiện phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung của địa phương;

c) Các tuyến đường trong Tổ đảm bảo được nhựa hóa, bê tông hóa;

d) Đạt tỷ lệ 80% lao động trong độ tuổi có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung của địa phương;

đ) Có nhiều hoạt động hiệu quả: về tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học - kỹ thuật; phát triển nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.

2. Có đời sống văn hóa lành mạnh, phong phú:

a) Có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí dành cho người lớn và trẻ em phù hợp với điều kiện của Tổ; duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 70% trở lên số người dân trong Tổ tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng;

b) Có trên 95% hộ gia đình trong Tổ thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nếp sống văn hóa, văn minh; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan;

c) Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại;

d) Có trên 90% hộ gia đình trong Tổ được công nhận “Gia đình văn hóa”, trong đó trên 70% hộ được công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm liên tục trở lên;

đ) 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học”, khuyến tài;

e) Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm nhiều người; không có trẻ em bị suy dinh dưỡng; 100% trẻ em được tiêm chủng mở rộng và phụ nữ có thai được khám định kỳ;

f) Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình;

g) Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.

3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp:

a) Không có trường hợp lấn chiếm lòng đường, hè phố; không gây cản trở giao thông; không có trường hợp đặt biển quảng cáo sai quy định, không làm mái che, coi nới gây mất mỹ quan nông thôn và đô thị;

b) Nhà ở khu dân cư và các công trình công cộng được xây dựng theo quy hoạch, đúng quy định pháp luật về xây dựng, kiến trúc hài hòa với cảnh quan nông thôn, đô thị;

c) Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; hàng tháng (vào ngày cuối tháng) vận động hộ gia đình trong Tổ thực hiện tổng vệ sinh môi trường trên địa bàn tổ;

d) 100% hộ gia đình ở nông thôn xử lý tốt rác thải, có đào hố chôn rác; đảm bảo môi trường trong chăn nuôi; 100% hộ gia đình ở đô thị có đăng ký thu gom rác thải, không tháo nước thải và vứt rác ra đường;

đ) 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đạt tiêu chuẩn về môi trường; bảo vệ hệ thống thoát nước; các điểm thu gom và xử lý rác thải.

4. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) Có 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương;

b) Hàng tháng, tổ chức họp Tổ nhân dân tự quản; đảm bảo trên 95% đại diện hộ gia đình tham gia sinh hoạt và chấm cờ thi đua gia đình văn hóa hàng tháng tại Tổ;

c) Hoạt động hòa giải có hiệu quả; trên 80% những mâu thuẫn bất hòa được giải quyết tại Tổ;

d) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân; tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật;

đ) Tuyên truyền và tạo điều kiện cho nhân dân ở trong Tổ tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu "Trong sạch, vững mạnh"; các tổ chức đoàn thể của ấp, khu phố đạt danh hiệu khá trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

e) Hàng năm, Tổ nhân dân tự quản được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn công nhận đạt vững mạnh.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng:

a) Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", nhằm chăm sóc các gia đình chính

sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung của địa phương;

b) Thực hiện tốt các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.

Điều 8. Tiêu chuẩn công nhận “Áp đạt chuẩn văn hóa”

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:

a) Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”; trong áp không còn hộ đói, người xin ăn và trẻ em lang thang cơ nhỡ; tỷ lệ hộ nghèo không cao hơn mức bình quân chung của tỉnh (khu vực nông thôn) và hàng năm đều được kéo giảm;

b) Đảm bảo có trên 95% người lao động có việc làm ổn định; trên 85% hộ gia đình có đời sống kinh tế được đảm bảo và hàng năm đều tăng lên; thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung của tỉnh (khu vực nông thôn);

c) Trên 80% hộ gia đình có nhà kiên cố và bán kiên cố (đạt 04 cứng: nền cứng, cột cứng, vách cứng và mái cứng); không còn nhà tạm, dột nát, siêu vẹo; trên 98% hộ gia đình có điện sử dụng;

d) Tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học - kỹ thuật; phát triển nghề truyền thống; liên kết phát triển kinh tế:

- Có trên 80% số hộ làm nông nghiệp được tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học kỹ thuật cụ thể và có hiệu quả.

- Khôi phục, giữ vững và phát triển nghề truyền thống, tiến tới xây dựng làng nghề bền vững, hiệu quả.

- Trên 50% hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác và liên kết sản xuất phát triển kinh tế.

đ) Phong trào xây dựng nông thôn mới:

- Có trên 80% hộ gia đình tham gia cuộc vận động và đóng góp sức người, sức của xây dựng nông thôn mới;

- Có trên 90% con đường trong xóm, ấp được bê tông hóa; tuyến đường từ xã đến ấp, liên ấp xây dựng theo chuẩn nông thôn mới.

2. Đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú:

a) Thiết chế văn hóa - thể thao áp từng bước xây dựng theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Áp có trụ sở làm việc, có phòng làm việc cho cán bộ ấp khoảng 20m², có đủ bàn, ghế và phương tiện làm việc;

- Có quy hoạch xây dựng Nhà văn hóa – Khu thể thao theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có sức chứa 100 chỗ ngồi trở lên, đảm bảo đủ ghế ngồi và phương tiện sinh hoạt hội họp, học tập cho nhân dân.

- Khu thể thao phải có sân bóng chuyền và các sân tập luyện thể thao khác như: cầu lông, bóng bàn;

- Có cụm panô, cổng chào của ấp và bảng Tổ nhân dân tự quản;

- Có trên 90% hộ gia đình có điều kiện làm hàng rào phải làm hàng rào; khuyến khích hàng rào cây xanh; mỗi hộ có cột cờ đúng quy cách (trong đó khuyến khích sử dụng cột cờ bằng ống tuýp sắt);

b) Hoạt động Tự điểm văn hóa gia đình:

- Duy trì sinh hoạt các Tự điểm văn hóa gia đình, phát triển các nhóm sở thích; mở rộng nhiều loại hình hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, vui chơi giải trí;

- Mỗi tự điểm có ít nhất là 07 nhóm sở thích và từng bước nâng lên thành câu lạc bộ;

- Đảm bảo thu hút trên 70% số người dân tham gia hoạt động trong các nhóm sở thích văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, vui chơi giải trí thiết thực và hiệu quả.

c) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội:

- Có trên 95% hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín.

d) Kiểm chế, kéo giảm tệ nạn xã hội và số người mắc các tệ nạn trong cộng đồng hàng năm:

- Không có người sử dụng và lưu hành, phát tán văn hóa phẩm độc hại;

- Không có các vụ bạo lực gia đình nghiêm trọng xảy ra.

- Kiểm chế, kéo giảm các vụ tệ nạn xã hội như: cờ bạc, đá gà, số đề, trộm cắp; các vụ quấy rối, quấy phá, đánh nhau, gây mất an ninh trật tự;

- Không có hoặc giảm các vụ về ma túy, mại dâm;

đ) Xây dựng các danh hiệu văn hóa; các tiêu chí và danh hiệu lồng ghép:

- Trên 95% số hộ gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa", trong đó trên 80% hộ được công nhận "Gia đình văn hóa" 3 năm liên tục trở lên;

- Có trên 95% đại diện hộ gia đình tham gia sinh hoạt Tổ nhân dân tự quản và chấm cờ thi đua gia đình văn hóa hàng tháng tại Tổ;

- Trên 90% Tổ nhân dân tự quản trong ấp được Ủy ban nhân dân xã, thị trấn công nhận đạt vững mạnh hàng năm, trong đó có 80% "Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa";

- Trên 95% cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp đóng trên địa bàn ấp được công nhận "Cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

- Trên 90% công dân từ 16 tuổi trở lên được vận động và đăng ký thực hiện "Người tốt việc tốt";

- Trên 90% người lớn đạt danh hiệu "Người lớn gương mẫu", trẻ em đạt danh hiệu "Trẻ em chăm ngoan";

- Trên 30% gia đình đạt danh hiệu "Gia đình thể thao" và hàng năm đều tăng;

- Có trên 95% hộ gia đình đạt tiêu chí “Gia đình sức khỏe”; giữ vững danh hiệu “Ấp sức khỏe”;

- Danh hiệu “Gia đình hiếu học” hàng năm đều tăng;

- Có trên 98% hộ gia đình đạt tiêu chí “Hộ an toàn về an ninh trật tự”; hàng năm có đăng ký và đạt danh hiệu “Ấp an toàn về an ninh trật tự”.

e) Xây dựng xã hội học tập:

- 100% trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường (100% trẻ em 6 tuổi vào lớp Một, 5 tuổi vào lớp Mẫu giáo);

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục, Tiểu học và Trung học cơ sở, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học phổ thông;

- Hưởng ứng tốt phong trào “khuyến học”, “khuyến tài” tại cộng đồng.

f) Bảo vệ sức khỏe cộng đồng:

- Đảm bảo 100% ấp có cán bộ y tế theo quy định của ngành Y tế; mỗi Tổ nhân dân tự quản đảm bảo có người tham gia tình nguyện viên sức khỏe cộng đồng;

- Không có hành vi gây truyền dịch bệnh cho người, cho gia súc, gia cầm trong cộng đồng dân cư;

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người;

- 100% trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin;

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 0,5% đến 1,5% so với năm trước;

- 100% phụ nữ mang thai được khám thai định kỳ.

- Trên 95% hộ gia đình sử dụng muối Iốt;

g) Thực hiện kế hoạch hóa gia đình:

- Có cộng tác viên dân số của ấp;

- 100% số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ được quản lý và hướng dẫn sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, tỷ lệ các cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại (CPR) hàng năm đều tăng;

- Tỷ lệ sinh con thứ ba không vượt quá 3% trên tổng số ca sinh;

h) Có tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, đoàn kết giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh ở địa phương; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống và các phong tục truyền thống tốt đẹp của cộng đồng.

3. Môi trường cảnh quan xanh - sạch - đẹp

a) Vệ sinh môi trường thông thoáng:

- Có tổ chức các hoạt động thu gom và xử lý rác thải hàng ngày;

- Hàng tháng (vào ngày cuối tháng) tổ chức tổng vệ sinh môi trường trên toàn địa bàn ấp;

- Tất cả các hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi, cơ sở sản xuất, kinh doanh, chợ, các cơ quan, đơn vị, trường học đóng trên địa bàn phải giữ gìn vệ sinh, môi trường,

đảm bảo xử lý chất thải, nước thải đúng theo quy định của ngành Tài nguyên và Môi trường.

b) Môi trường sinh thái:

- Thường xuyên nhắc nhở mọi người có ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng mô hình “vườn xanh - sạch - đẹp và hiệu quả”; trồng nhiều hàng rào cây xanh; trồng cây xanh phân tán dọc theo hai bên đường trên địa bàn ấp có điều kiện;

- Tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng, cải tạo và nâng cấp hệ thống cấp, thoát nước, cải tạo ao tù, nước đọng;

c) Hộ gia đình phải có đủ 03 công trình hợp vệ sinh:

- Trên 90% hộ sử dụng nước sạch, số hộ còn lại sử dụng nước hợp vệ sinh (khử cloraminB);

- 100% hộ gia đình có nhà tắm kín đáo;

- Trên 80% hộ có hố xí tự hoại (cầu tiêu - nhà tắm chung); số hộ còn lại đảm bảo có hố xí hợp vệ sinh; giảm dần cầu tiêu ao cá.

d) Từng bước xây dựng các công trình công cộng theo quy hoạch:

- Xây dựng các tuyến đường trong ấp cao ráo, đảm bảo thông thoáng và xanh - sạch - đẹp; từng bước có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường ấp, tổ;

- Nhà ở xây dựng theo hướng quy hoạch mới “khu dân cư”;

- Nhà văn hóa - Khu thể thao được xây dựng theo quy hoạch tại trung tâm ấp.

4. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) Xây dựng nếp sống: “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”:

- Bảo đảm có trên 95% số hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cũng như các quy định của địa phương;

- Mỗi gia đình đều có ý thức và chấp hành nghiêm những quy định về an toàn điện, an toàn trong lao động sản xuất, an toàn cháy nổ, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh, thực phẩm.

- Hàng năm, Chi bộ, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể, Công an, Quân sự trong ấp đều được xếp loại vững mạnh.

b) Hoạt động hòa giải:

- Trên 80% những mâu thuẫn, bất hòa trong nhân dân đều được tổ chức hòa giải tại cộng đồng;

- Bảo đảm nội dung hòa giải hợp tình, hợp lý và không trái với quy định của pháp luật.

c) Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở:

- Các hoạt động ở cơ sở phải đảm bảo theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”;

- Kịp thời phản ánh những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, những bức xúc ở cộng đồng lên cấp trên để giải quyết;

- Không để mâu thuẫn kéo dài, khiếu kiện đông người, vượt cấp trái quy định của pháp luật.

d) Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân:

- Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, các đại biểu dân cử và cán bộ ở địa phương;

- Tạo điều kiện cho mọi công dân tham gia xây dựng Chi bộ Đảng đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” và xây dựng chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị đạt danh hiệu khá trở lên;

- Trực tiếp góp ý và đề xuất các giải pháp cách thức hoạt động Tổ nhân dân tự quản trong ấp và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư” một cách có hiệu quả; tổ chức tốt ngày Hội đại đoàn kết 18/11 hàng năm.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng:

a) Thực hiện chính sách của Nhà nước:

- Thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với nước có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống bình quân chung của tỉnh; tạo điều kiện giúp đỡ đối với gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh, bệnh binh;

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; tạo điều kiện giúp đỡ gia đình nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; giúp đỡ các đối tượng bảo trợ xã hội.

b) Tổ chức tham gia tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện:

- Hưởng ứng tốt việc giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, dịch bệnh gặp khó khăn trong cuộc sống;

- Tham gia tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện; giúp đỡ những người già cô đơn, người tàn tật, những người bất hạnh không nơi nương tựa; trẻ em mồ côi, nạn nhân chất độc da cam.

c) Giúp nhau làm kinh tế gia đình cải thiện cuộc sống:

- Phát huy phong trào giúp nhau làm kinh tế gia đình, thực hiện, giảm nghèo có hiệu quả; mở rộng các dịch vụ, sản xuất, chế biến, gia công giải quyết lao động nhân rỗi tại nhà;

- Giúp nhau cây giống, con giống, vốn, phương tiện và công cụ sản xuất, nhằm giải quyết tốt lao động tại chỗ,

Điều 9. Tiêu chuẩn công nhận “Khu phố đạt chuẩn văn hóa”

1. “Khu phố đạt chuẩn văn hóa” phải đạt 100% tiêu chuẩn của “Ấp đạt chuẩn văn hóa”.

2. “Khu phố đạt chuẩn văn hóa” có thêm một số tiêu chí và chỉ tiêu phải đạt cao hơn “Ấp đạt chuẩn văn hóa”, cụ thể như:

- a) Trên 90% hộ có đời sống kinh tế ổn định và phát triển, tỷ lệ hộ nghèo dưới mức bình quân của tỉnh;
- b) Trên 90% hộ có nhà kiên cố, không còn nhà tạm bợ, dột nát;
- c) Có 80% hộ gia đình đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, kinh tế - xã hội ở cộng đồng;
- d) Trên 98% hộ gia đình sử dụng nước sạch, số hộ còn lại sử dụng nước hợp vệ sinh;
- đ) Trên 95% hộ gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa", trong đó trên 80% hộ được công nhận "Gia đình văn hóa" 3 năm liên tục trở lên;
- e) Trên 95% hộ gia đình có hố xí tự hoại; số hộ còn lại đảm bảo có hố xí hợp vệ sinh, không còn cầu tiêu ao cá;
- f) Có tổ chức thu gom và xử lý rác thải, chất thải; 100% hộ gia đình đăng ký thu gom rác;
- g) 100% cơ quan, đơn vị, Doanh nghiệp đóng trên địa bàn đạt chuẩn "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa";
- h) 100% hộ gia đình có cột cờ đúng quy cách, trong đó có trên 95% hộ có cột cờ bằng ống tuýp sắt; các khu phố đều có cụm panô, cổng chào, cổng hẻm, bản đồ nhân dân tự quản;
- i) 100% các tuyến đường, lộ hẻm trong khu phố được nhựa hóa, bê tông hóa; có hệ thống cống rãnh thoát nước
- k) Các tuyến đường, ngõ hẻm, những nơi nguy hiểm phải có hệ thống đèn chiếu sáng; bó lán vỉa hè; trồng cây xanh phân tán trên các tuyến đường khu phố có điều kiện;

Điều 10. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công công nhận danh hiệu "Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa" (Tổ dân phố văn hóa), "Áp, khu phố đạt chuẩn văn hóa" (Khu dân cư văn hóa)

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương.

Mục 3

DANH HIỆU "XÃ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI"

Điều 11. Tiêu chuẩn công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa Nông thôn mới"

1. Giúp nhau phát triển kinh tế:

- a) Thực hiện tốt cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", góp phần giảm hộ nghèo trong xã xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh (khu vực nông thôn);
- b) Có trên 85% hộ gia đình có nhà kiên cố và bán kiên cố, không còn nhà tạm bợ;

c) Có trên 80% hộ gia đình sản xuất nông nghiệp được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp;

d) Có trên 70% hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác hoặc liên kết phát triển kinh tế;

đ) Có nhiều hình thức hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động, tạo nhiều việc làm ổn định cho người dân;

e) Mức thu nhập bình quân của xã đạt từ 20 triệu đồng/người/năm, đến năm 2015 đạt 29 triệu đồng/người/năm (khu vực nông thôn);

f) Các tuyến đường đến trung tâm xã, trung tâm ấp; đường liên xã, liên ấp được xây dựng theo chuẩn nông thôn mới. Các đường liên xóm, liên tổ phải được bê tông hóa từ 90% trở lên, đảm bảo không còn đường bụi và lầy lội;

g) Có trên 98% hộ gia đình có điện sử dụng thường xuyên, an toàn từ các nguồn.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng "gia đình văn hóa", "Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa" và "ấp đạt chuẩn văn hóa":

Hàng năm, các chỉ tiêu trong tiêu chuẩn "Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa", "Ấp đạt chuẩn văn hóa" đã đạt được đều tăng, trong đó có một số tiêu chí cụ thể như:

a) Trên 96% gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa"; 80% gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa" 3 năm trở lên;

b) Trên 80% hộ gia đình cải tạo vườn tạp, xây dựng mô hình "vườn xanh - sạch - đẹp và hiệu quả", không để đất hoang, khuôn viên nhà ở thông thoáng, cao ráo xanh, sạch, đẹp;

c) Trên 20% hộ gia đình đạt mô hình 100 triệu đồng/ha phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và thương mại - dịch vụ nông thôn;

d) Trên 98% hộ gia đình sử dụng nước sạch, số hộ còn lại sử dụng nước hợp vệ sinh;

đ) Hàng năm có trên 95% Tổ nhân dân tự quản được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn công nhận đạt vững mạnh; có 90% trở lên tổ nhân dân tự quản được công nhận vững mạnh 06 (sáu) năm liên tục trở lên; 80% Tổ được công nhận "Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa";

e) Có 100% "Ấp đạt chuẩn văn hóa"; trong đó có 50% "Ấp đạt chuẩn văn hóa" được công nhận và giữ vững danh hiệu liên tục từ 5 năm trở lên;

f) Có 100% "Ấp đạt chuẩn văn hóa" vận động nhân dân tham gia đóng góp xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội ở cộng đồng.

3. Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cơ sở:

a) Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có cơ sở vật chất, đầy đủ trang thiết bị; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) 100% ấp có Nhà văn hóa - Khu thể thao, trong đó có 50% Nhà văn hóa - Khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) 100% áp duy trì được tự điểm văn hóa gia đình và phong trào sinh hoạt câu lạc bộ; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng. Hàng năm, xã tổ chức tốt các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, giao lưu văn nghệ quần chúng; tổ chức thi đấu các môn thể thao;

d) Tuyên truyền, vận động nhân dân trong xã tham gia giữ gìn và bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa; cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; giữ gìn thuần phong mỹ tục và các hình thức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao truyền thống.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn:

a) Có trên 95% hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Trên 90% cơ sở thờ tự của các tôn giáo đóng trên địa bàn được công nhận "Cơ sở thờ tự đạt chuẩn văn hóa"; chợ nông thôn được công nhận "Chợ đạt chuẩn văn minh";

c) Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn xã hội phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;

d) Khu vực công cộng (chợ, bến xe, trường học, trạm xá, ...) phải có nhà vệ sinh, dụng cụ thu gom rác, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng nước và có hệ thống thoát nước thải thông thoáng, không gây ứ đọng;

đ) 100% ấp có tổ chức làm vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải đến nơi quy định. Xã tổ chức tốt việc thu, gom và xử lý rác thải, chất thải theo quy định về vệ sinh môi trường; hàng tháng (vào ngày cuối tháng) tổ chức tổng vệ sinh môi trường trong toàn xã;

e) Mỗi xã hoặc liên xã đều có quy hoạch nghĩa trang và quản lý theo quy hoạch;

f) Trên 95% hộ gia đình có hố xí tự hoại; số hộ còn lại đảm bảo hợp vệ sinh; không còn cầu tiêu ao cá;

g) Nâng cao chất lượng và đạt hiệu quả việc thực hiện các tiêu chí, danh hiệu trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phòng chống tội phạm; bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội; đền ơn đáp nghĩa; nhân đạo từ thiện; an toàn giao thông và các phong trào văn hóa - xã hội khác ở nông thôn.

h) Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh:

Thực hiện các hoạt động phòng ngừa các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác, bao gồm:

- Kiểm chế, làm giảm các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác so với năm trước;

- Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của khu dân cư phạm tội nghiêm trọng trở lên; nếu xảy ra tội phạm phải được phát hiện và

báo cáo ngay cấp trên có thẩm quyền để xử lý kịp thời; Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng;

- Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của khu dân cư gây ra ở cộng đồng;

i) Hàng năm, có 70% số ấp trở lên được Ủy ban nhân dân xã công nhận đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự" và xã được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".

k) Hệ thống chính trị và các đoàn thể được cấp trên đánh giá hàng năm từ khá trở lên.

5. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương:

a) Trên 95% người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Có 80% hộ gia đình nông dân tham gia đóng góp thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia đóng góp tiền của, công sức xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới;

c) 100% ấp xây dựng và thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội trong việc xây dựng quê hương, xây dựng cộng đồng dân cư; không có khiếu kiện đông người, trái pháp luật;

d) Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và hoạt động đúng pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại.

đ) Thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ; an toàn xã hội, an toàn giao thông; không phát sinh tệ nạn xã hội, trọng án hình sự.

Điều 12. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới".

Mục 4

DANH HIỆU

"PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN VĂN MINH ĐÔ THỊ"

Điều 13. Tiêu chuẩn công nhận "Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"

1. Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch:

a) Có quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được công bố công khai rộng rãi;

b) Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa - xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị;

c) Đạt 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành;

d) Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Nhà nước về xây dựng; phát huy vai trò tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy hoạch kiến trúc, xây dựng đô thị;

đ) Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không lấn chiếm, sử dụng diện tích đất công và công trình công cộng vào mục đích thương mại, nhà ở.

2. Nâng cao chất lượng “Gia đình văn hóa”; “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa” và “Ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa”:

Hàng năm, các chỉ tiêu trong tiêu chuẩn “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”, “Ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa” đã đạt được đều tăng, trong đó có các tiêu chí cụ thể như:

a) Có 95% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 (ba) năm liên tục trở lên;

b) Có 80% trở lên nhà ở của người dân được xây dựng mới, hoặc cải tạo, chỉnh trang, làm đẹp kiến trúc đô thị; không còn nhà tạm bợ, dột nát.

c) Hàng năm có 95% Tổ nhân dân tự quản được Ủy ban nhân dân phường, thị trấn công nhận đạt vững mạnh; có 90% trở lên tổ nhân dân tự quản được công nhận vững mạnh 06 (sáu) năm liên tục trở lên; 80% Tổ được công nhận “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”;

d) 100% tổ nhân dân tự quản vận động được người dân tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và đảm bảo vệ sinh môi trường;

đ) Trên 90% số hộ gia đình có đời sống kinh tế đảm bảo ổn định; kéo giảm hộ nghèo dưới mức bình quân của tỉnh; không còn hộ đói; không có người lang thang ăn xin, trẻ em cơ nhỡ;

e) Có 98% hộ sử dụng nước sạch, số hộ còn lại sử dụng nước hợp vệ sinh;

f) 100% hộ có nhà tắm kín đáo; trên 98% hộ có hố xí tự hoại, số hộ còn lại có hố xí hợp vệ sinh; không còn cầu tiêu ao cá;

g) Các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ hoạt động có hiệu quả, chấp hành nghiêm qui định và lao động qua đào tạo đạt tỉ lệ 50%;

h) Có 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, thị trấn được công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; 90% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên.

3. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị:

a) Có 95% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị;

b) Trên 95% cơ sở thờ tự của các tôn giáo đóng trên địa bàn được công nhận "Cơ sở thờ tự đạt chuẩn văn hóa"; chợ đô thị được công nhận "Chợ đạt chuẩn văn minh";

c) Không có trường hợp lấn chiếm lòng đường, hè phố gây cản trở giao thông, không coi nói, làm mái che, mái vẩy, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;

d) Nơi công cộng có trồng cây xanh và đảm bảo có bãi đậu xe (đạt chuẩn theo qui định chuyên ngành); tiêu chuẩn cấp nước, thoát nước; trên 95% đường phố, ngõ hẻm nội thị được nhựa hóa hoặc bê tông hóa; thông thoáng, đảm bảo xanh - sạch - đẹp; có bó lán hành lang vỉa hè; đảm bảo hệ thống thoát nước tại khu dân cư; các tuyến đường lộ, hẻm đảm bảo có đèn chiếu sáng đô thị theo quy định;

đ) Đảm bảo vệ sinh môi trường; có tổ chức thu gom rác thải theo quy định; 100% hộ gia đình có đăng ký thu gom rác thải; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn quy định về môi trường; hàng tháng (vào ngày cuối tháng) thực hiện tổng vệ sinh môi trường trên toàn địa bàn phường, thị trấn;

e) Xây dựng quan hệ tình làng nghĩa xóm, cộng đồng thân thiện, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo; hợp tác phát triển kinh tế.

f) Hàng năm, được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố công nhận phường, thị trấn đạt chuẩn "An toàn về an ninh trật tự", "Phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm".

4. Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao

a) Đảm bảo có thiết chế hoạt động văn hóa - thể thao; ổn định về tổ chức; trang thiết bị bảo đảm và hoạt động thường xuyên, hiệu quả;

b) Có 80% trở lên tổ nhân dân tự quản có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao phù hợp, hoạt động thường xuyên; thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia;

c) Duy trì thường xuyên hoạt động các tụ điểm văn hóa gia đình; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng và phong trào sinh hoạt câu lạc bộ tại 100% ấp, khu phố. Hàng năm, phường, thị trấn tổ chức tốt các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, giao lưu văn nghệ quần chúng; tổ chức thi đấu các môn thể thao;

d) Thực hiện bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương

a) Có 98% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Có 100% tổ nhân dân tự quản xây dựng và thực hiện tốt quy ước cộng đồng; 95 % tổ nhân dân tự quản tổ tự quản hoạt động thường xuyên hàng tháng và có trên 90% đại diện hộ gia đình trong tổ tham dự họp; trên 80% mâu thuẫn, bất

hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;

c) Tổ chức các hoạt động để nhân dân tham gia giám sát chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, đấu tranh phòng chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội;

d) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;

đ) Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.

e) Thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ; an toàn xã hội, an toàn giao thông; không phát sinh tệ nạn xã hội, trọng án hình sự.

f) Hàng năm, hệ thống chính trị và đoàn thể được cấp trên đánh giá từ khá trở lên.

Điều 14. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận "Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"

Thực hiện theo quy định tại điều 5, 6 Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị".

Mục 5

DANH HIỆU "CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA, "ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA", "DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA"

Điều 15. Tiêu chuẩn công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa"

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

a) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị;

b) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ ;

c) Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

d) Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Có sáng kiến, cải tiến quản lý; kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:

a) Trên 95% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện tiết kiệm chống lãng phí, số còn lại không có trường hợp vi phạm nghiêm trọng;

b) Cán bộ, công chức, viên chức không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín, dị đoan;

c) Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;

d) 100% cán bộ, công chức, viên chức không hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trong ngày làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo đúng quy định.

đ) Có trên 100% gia đình cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ cuộc họp Tổ nhân dân tự quản hàng tháng nơi cư trú; được công nhận đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" và các tiêu chí, danh hiệu lồng ghép trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

e) Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia tốt các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn nghệ - thể thao do ngành chuyên môn và ngành cấp trên tổ chức; tham gia tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" nơi cơ quan, đơn vị tọa lạc.

g) Hàng năm, được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền công nhận cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".

3. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) 100% cán bộ, công chức nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; không có trường hợp vi phạm an toàn giao thông.

b) Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

c) Thực hiện tốt quy chế dân chủ và cải cách hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

d) Hàng năm, Đảng bộ, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên đều được công nhận vững mạnh.

Điều 16. Tiêu chuẩn công nhận "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"

1. Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển:

a) Hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh đề ra hàng năm;

b) Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;

c) Cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;

d) Trên 80% công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề; lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:

a) Có quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động; không để xảy ra đình công hoặc ngừng việc tập thể;

b) Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng chống cháy nổ;

c) Trên 80% người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

d) Không có trường hợp mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội;

đ) Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;

e) Có trên 98% gia đình công nhân lao động tham gia đầy đủ cuộc họp Tổ nhân dân tự quản hàng tháng nơi cư trú; được công nhận đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" và các tiêu chí, danh hiệu lồng ghép trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

g) Không hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trong ngày làm việc.

h) Tạo điều kiện cho công nhân lao động tham gia tốt các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ - thể thao theo qui định của ngành cấp trên và tham gia tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" nơi đơn vị tọa lạc.

i) Hàng năm, được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền công nhận doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".

3. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động:

a) Trên 80% công nhân có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định;

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn;

c) Có cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) 100% người sử dụng lao động và công nhân lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan;

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia Cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", "Nhân đạo, từ thiện" và các cuộc vận động xã hội khác;

c) Thực hiện nghiêm mọi chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của công nhân theo các quy định của pháp luật; không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, chết người;

d) Sản xuất, kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật.

đ) Các tổ chức chính trị - xã hội hàng năm đều đạt vững mạnh.

Điều 17. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, 7 Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2012 Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

Mục 6

DANH HIỆU "HUYỆN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA"; "THÀNH PHỐ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA"

Điều 18. Tiêu chuẩn công nhận "Huyện đạt chuẩn văn hóa", "Thành phố đạt chuẩn văn hoá"

1. Đề án xây dựng "Huyện đạt chuẩn văn hóa", "Thành phố đạt chuẩn văn hóa" phải được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Tổ chức thực hiện đạt các tiêu chuẩn và chỉ tiêu đã nêu trong đề án được duyệt; những tiêu chuẩn và chỉ tiêu không đạt phải được Hội đồng kiểm tra, thẩm định.

Điều 19. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận "Huyện đạt chuẩn văn hóa", "Thành phố đạt chuẩn văn hóa":

1. Trình tự đăng ký và xét công nhận "Huyện đạt chuẩn văn hóa", "Thành phố đạt chuẩn văn hóa"

a) Căn cứ vào kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ban Chỉ đạo huyện, thành phố và Ban Chỉ đạo thực hiện đề án tổ chức lễ phát động và triển khai thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và có sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm;

b) Sau khi đạt các tiêu chí đề án xây dựng "Huyện đạt chuẩn văn hoá", "Thành phố đạt chuẩn văn hoá", Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị Ban Chỉ đạo tỉnh tổng kiểm tra, thẩm định (tỉnh lập hội đồng kiểm tra, thẩm định);

c) Qua kết quả tổng kiểm tra thẩm định, nếu đạt thì thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và cấp bằng công nhận.

2. Điều kiện công nhận "Huyện đạt chuẩn văn hóa", "Thành phố đạt chuẩn văn hóa"

a) Có Nghị quyết của Huyện ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân huyện, thành phố và kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đề án của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố 05 năm và hàng năm;

b) 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hoá theo Quyết định 2236/2006/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy chế công nhận các danh hiệu phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Bến Tre” giai đoạn 2006 – 2010;

c) Thời gian đăng ký triển khai thực hiện từ 03 năm trở lên công nhận lần đầu; 5 năm xét công nhận lại;

d) Kết quả thực hiện đề án được Ban Chỉ đạo tỉnh (hội đồng kiểm tra thẩm định) đánh giá tốt;

3. Hồ sơ đề nghị công nhận “Huyện đạt chuẩn văn hóa”, “Thành phố đạt chuẩn văn hóa”:

a) Báo cáo kết quả xây dựng “Huyện, Thành phố đạt chuẩn văn hóa”, có xác nhận của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

b) Biên bản của đoàn phúc tra, bao gồm kết quả thẩm định về các tiêu chuẩn, tỷ lệ phiếu biểu quyết của đoàn phúc tra tỉnh;

c) Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trình Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và đời sống văn hóa tỉnh về công nhận “Huyện, Thành phố đạt chuẩn văn hóa”;

d) Tờ trình của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và đời sống văn hóa tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận “Huyện, Thành phố đạt chuẩn văn hóa”;

Số bộ hồ sơ cần nộp là 02 (hai); nộp trực tiếp về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Thường trực Ban chỉ đạo).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện

1. Trên cơ sở tiêu chuẩn công nhận “Gia đình văn hóa”; “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”; “Ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa”; “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”; “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; “Huyện đạt chuẩn văn hóa” và “Thành phố đạt chuẩn văn hóa”, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và đời sống văn hóa (gọi tắt là Ban chỉ đạo) tỉnh, huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn và Ban vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư (gọi tắt là Ban vận động ấp, khu phố) triển khai thực hiện nghiêm những quy định trong Quy chế này; đồng thời, có kế hoạch củng cố nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa sau khi được công nhận.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh) phối hợp với các ngành có liên quan thống nhất thiết kế mẫu và in ấn, phát hành bảng đăng ký xây dựng “Gia đình văn hóa”; bảng chấm cờ thi đua xây dựng “Gia đình văn hóa” tại Tổ nhân dân tự quản hàng tháng; bằng công nhận “Huyện đạt chuẩn văn hóa” và “Thành phố đạt chuẩn văn hóa”. Đồng thời, in ấn và cấp phát đến cơ sở mẫu Giấy công nhận danh hiệu: “Gia đình văn hóa”, “Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa”, “Ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Cơ quan đạt chuẩn văn

hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" theo qui định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Các ngành sau đây có trách nhiệm hướng dẫn theo ngành dọc đến tận Tổ nhân dân tự quản; ấp, khu phố; xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc phối hợp vận động thực hiện và công nhận theo tiêu chí ngành, làm cơ sở cho việc công nhận các danh hiệu văn hóa và danh hiệu lồng ghép như:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh chỉ đạo hướng dẫn nâng chất cuộc vận động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư"; hướng dẫn xét và công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Tổ nhân dân tự quản đạt chuẩn văn hóa", "Ấp, khu phố văn hóa" và danh hiệu lồng ghép "Người lớn gương mẫu", "Trẻ em chăm ngoan"; "Cơ sở thờ tự đạt chuẩn văn hóa".

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Ban chỉ đạo huyện, thành phố xây dựng và xét công nhận danh hiệu "Gia đình thể thao", "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới" và "Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị";

c) Sở Y tế chỉ đạo hướng dẫn xây dựng và công nhận danh hiệu "Gia đình sức khỏe", "Ấp, khu phố sức khỏe";

d) Hội Khuyến học tỉnh hướng dẫn xây dựng và công nhận danh hiệu "Gia đình hiếu học";

đ) Công an tỉnh chỉ đạo hướng dẫn xây dựng tiêu chí "Hộ an toàn về an ninh trật tự" và công nhận ấp, khu phố; xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn "An toàn về an ninh trật tự";

e) Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc xây dựng và công nhận "Xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm";

f) Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo hướng dẫn xây dựng và xét công nhận danh hiệu "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

g) Sở Công thương hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc xây dựng và công nhận "Chợ đạt chuẩn văn minh";

4. Ban chỉ đạo tỉnh hướng dẫn và xét đề nghị công nhận "Huyện đạt chuẩn văn hóa" và "Thành phố đạt chuẩn văn hóa".

5. Ban chỉ đạo các cấp có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn các đối tượng quy định tại Điều 2 thực hiện nghiêm Quy chế này đến tận cơ sở hộ gia đình; tổ nhân dân tự quản; ấp, khu phố; xã, phường, thị trấn; huyện, thành phố.

6. Thành viên của Ban chỉ đạo tỉnh, huyện, thành phố căn cứ vào chức năng nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện theo hệ thống ngành dọc đến tận đoàn viên, hội viên ở chi, tổ hội ở xã, phường, thị trấn; ấp, khu phố.

7. Ban chỉ đạo các cấp căn cứ kết quả bình xét, kiểm tra đánh giá hàng năm; các đối tượng, tổ chức, cá nhân vi phạm những quy định của Quy chế này sẽ không được công nhận lại; những trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh, huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn thu hồi Giấy chứng nhận danh hiệu văn hóa đã đạt.

Điều 21. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Thành Hạo